

Bản án số: 14/2022/HNGĐ- ST

Ngày: 15 - 9 -2022

“V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ, TỈNH LÀO CAI.**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thọ

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Dương Thị Lan Anh

+ Bà Trần Thị Xuân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai. Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 60 /2022/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 8 năm 2022 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:13/2022/QĐXX- ST, ngày 30 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Chị Phan Thị V - sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Thôn Th, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

2.Bị đơn: Anh Lý Văn Th - sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn Th, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ly hôn nhận ngày 17/8/2022 và bản tự khai tiếp theo nguyên đơn chị Phan Thị V trình bày: Chị và anh Lý Văn Th về chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai vào năm 2007. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Th không chịu khó làm ăn để phát triển kinh tế gia đình, thường xuyên đi uống rượu về nhà đánh chửi vợ, con, kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn, nên đầu năm 2018 chị đã đi làm thuê. Nhưng khi chị về thăm con thì anh Th lại đuổi chị đi, nên tình cảm bị rạn nứt, giữa chị và anh Th thực sự không còn thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ nhau nữa. Chị và anh Th đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2018 cho đến nay. Xét thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lý Văn Th.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 22/8/2022 và các lời khai tiếp theo bị đơn anh Lý Văn Th trình bày: Anh hoàn toàn nhất trí với lời trình bày của chị V về thời gian kết hôn cũng như quá trình chung sống của vợ chồng anh. Nhưng nguyên nhân mâu thuẫn là do chị V đi làm thuê từ đầu năm 2018 và đã nảy sinh tình cảm với người khác, anh đã góp ý nhiều lần nhưng chị V không nghe, dẫn đến tình cảm vợ chồng bị rạn nứt. Hơn nữa từ khi chị V đi làm thuê cũng không gửi tiền về để phụ anh chăm sóc, nuôi dưỡng các con, chị Vui không quan tâm đến gia đình và con cái. Anh và chị V đã sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị V làm đơn xin ly hôn, anh nhất trí ly hôn với chị V.

- Về nuôi con khi ly hôn: Chị V và anh Th đều thừa nhận trong thời gian sống chung có 03 con chung là cháu Lý Thị M, sinh ngày 24/3/2009; cháu Lý Văn Ph, sinh ngày 23/01/2012 và cháu Lý Văn H, sinh ngày 25/10/2014. Hiện nay cả ba cháu đang sống cùng với anh Th.

Khi ly hôn chị Phan Thị V đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lý Văn H. Còn anh Lý Văn Th được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lý Thị M và cháu Lý Văn Ph, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Lý Văn Th đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được nuôi cả 03 cháu Lý Văn H; Lý Thị M và Lý Văn Ph, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Th yêu cầu chị V phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Lý Văn H mỗi tháng là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*), cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Nếu chị V trả cho anh 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) tiền công trong thời gian bốn năm chị V đi làm thuê, còn anh ở nhà chăm sóc các con thì anh nhất trí để chị V nuôi cháu H, anh nuôi cháu M và cháu Ph, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị V và anh Th không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôn nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử xử:

+ Về hôn nhân: Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị V và anh Lý Văn Th.

+ Về con chung: Căn cứ Điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình: Giao cho chị Phan Thị V được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lý Văn H, sinh ngày 25/10/2014. Giao cho anh Lý Văn Th được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lý Thị M, sinh ngày 24/3/2009 và cháu Lý Văn Ph, sinh ngày 23/01/2012, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Chị Phan Thị V và anh Lý Văn Th vẫn giữ nguyên quan điểm về hôn nhân đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị V và anh Lý Văn Th theo biên bản hòa giải ngày 30/8/2022.

- Về nuôi con khi ly hôn:

+ Chị Phan Thị V đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được nuôi cháu Lý Văn H. Còn anh Lý Văn Th được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lý Thị M

và cháu Lý Văn Ph, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Anh Lý Văn Th đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được nuôi cả 03 cháu: Lý Thị M, Lý Văn Ph và Lý Văn H, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Th yêu cầu chị V phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Lý Văn H mỗi tháng là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*), cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Nếu chị V trả cho anh 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) tiền công trong thời gian bốn năm chị V đi làm thuê, còn anh ở nhà chăm sóc các con thì anh nhất trí để chị V nuôi cháu Hải, anh nuôi cháu M và cháu Ph, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Chị Phan Thị V khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lý Văn Th, giải quyết về nuôi con chung khi ly hôn. Anh Th có hộ khẩu thường trú tại thôn Th, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị V và anh Lý Văn Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình đồng ý và có tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nậm Lúc vào năm 2007. Trong thời gian sống chung anh chị sống hòa thuận hạnh phúc được khoảng 10 năm, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong việc làm ăn, phát triển kinh tế gia đình, anh Thanh đã nhiều lần đi uống rượu về nhà đánh, chửi chị V. Trong cuộc sống chung thì anh chị chưa thực sự thông cảm, chia sẻ cho nhau những khó khăn, dẫn đến tình cảm vợ chồng bị rạn nứt và anh chị đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2018 cho đến nay. Nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị V làm đơn xin ly hôn anh Th. Tại biên bản hòa giải ngày 30/8/2022 và tại phiên tòa hôn nay cả hai anh chị đều nhất trí thuận tình ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Chị V và anh Th xét thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên anh chị đã nhất trí thuận tình ly hôn. Xét việc thỏa thuận giữa chị V và anh Th là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình. Nên cần công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị V và anh Lý Văn Th và được ghi nhận trong bản án.

[3] Về nuôi con khi ly hôn: Cả hai anh chị đều thừa nhận trong thời gian sống chung có 03 con chung. Cháu lớn tên là Lý Thị M, sinh ngày 24/3/2009; cháu thứ hai là Lý Văn Ph, sinh ngày 23/01/2012 và cháu nhỏ là Lý Văn H, sinh ngày 25/10/2014. Hiện nay cả ba cháu đang sống cùng với anh Th. Các cháu đều khỏe mạnh và phát triển bình thường.

Tại phiên hòa giải và tại phiên tòa hôm nay chị V vẫn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được nuôi cháu Lý Văn H. Còn anh Th nuôi cháu Lý Thị M và cháu Lý Văn Ph, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Lý Văn Th vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được nuôi cả 03 cháu Lý Văn H; cháu Lý Thị M và Lý Văn Ph, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Th yêu cầu chị V phải

có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Lý Văn H mỗi tháng là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Nếu chị V trả cho anh số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) trong 04 năm chị V đi làm thuê còn anh ở nhà chăm sóc các con thì anh nhất trí để chị V nuôi cháu H, anh nuôi cháu M và cháu Ph, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã liên hành hỏi ý kiến của các cháu Lý Thị M, cháu Lý Văn Ph và cháu Lý Văn H thì các cháu đều có nguyện vọng muốn được sống cùng với anh Th. Chị Vui và anh Th đều làm nghề tự do, có mức thu nhập ổn định, cả hai anh chị đều có điều kiện để nuôi dạy con trưởng thành và đảm bảo cho sự phát triển của cháu M và cháu Ph và cháu H. Tuy nhiên, do điều kiện kinh tế gia đình khó khăn chị V phải đi làm ăn xa nhà từ năm 2018 cho đến nay để các con ở nhà cho anh Th chăm sóc, do vậy chị không có nhiều thời gian ở nhà để gần gũi, chăm sóc các con bằng anh Th được, nhưng thỉnh thoảng chị vẫn gửi tiền về cho anh Th nuôi các cháu và mua quần áo cho các cháu. Hơn nữa, các cháu đi học đều ở bán trú việc ăn uống, sinh hoạt hàng ngày đều được hưởng chế độ do Nhà nước chi trả. Mặt khác, bản thân chị V sau khi sinh con thứ ba thì đã đi triệt sản không còn khả năng sinh con sau này nữa. Xét việc chị Vui xin được nuôi cháu Hải, mặc dù cháu Hải có nguyện vọng muốn sống cùng với anh Th, nhưng hiện tại cháu H còn nhỏ hơn so với cháu M và cháu Ph, nên cháu cần được sự quan tâm, chăm sóc của mẹ nhiều hơn, còn anh Th nuôi cháu M và cháu Ph, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung là hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận. Đối với việc anh Th yêu cầu xin được nuôi cả ba cháu M, Ph, H và yêu cầu chị V phải cấp dưỡng nuôi cháu H mỗi tháng là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), nếu chị V đồng ý trả cho anh số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) trong thời gian chị V đi làm thuê, còn anh ở nhà chăm sóc các con thì anh nhất trí để cho chị Vui được nuôi cháu Hải, anh sẽ nuôi cháu M và cháu Ph, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét yêu cầu của anh Th là không có căn cứ, trái với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, nên không được chấp nhận. Do vậy, để đảm bảo quyền lợi cho chị V và các cháu M, Ph, H. Căn cứ vào Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình cần giao cho chị Phan Thị V được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lý Văn H. Giao cho anh Lý Văn Th được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lý Thị M và cháu Lý Văn Ph, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung: Chị Phan Thị V và anh Lý Văn Th không đề nghị Tòa án giải quyết. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phan Thị V phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Chị Phan Thị V và anh Lý Văn Th được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị V.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị V và anh Lý Văn Th.

2. Về nuôi con khi ly hôn: Giao cho chị Phan Thị V được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lý Văn H, sinh ngày 25/10/2014. Giao cho anh Lý Văn Th được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lý Thị M, sinh ngày 24/3/2009 và cháu Lý Văn Ph, sinh ngày 23/01/2012, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con; mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Phan Thị V phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), theo biên lai số 0004012, ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Hà. Chị V đã nộp đủ tiền án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lào Cai ;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bắc Hà;
- CCTHADS huyện Bắc Hà;
- UBND xã Nậm Lúc;
- Lưu HS;THS;VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thọ